UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 441 /QĐ-SNN

Hưng Yên, ngày 11 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên số; 19/QĐ-UB ngày 15/6/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Nông nghiệp và PTNT; số 2999/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2022;

Căn cứ Thông báo số 103/TB-STC ngày 03/7/2023 của Sở Tài chính thông báo thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022;

Theo đề nghị của Phòng KH-TC-TTNN,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thuyết minh và số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT theo phụ biểu chi tiết đính kèm.

Điều 2. Giao Phòng KH-TC-TTNN phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước và của tỉnh.

Điều 3. Lãnh đạo Sở, Văn phòng Sở, Phòng KH-TC-TTNN và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng KH-TC-TTNN, Văn phòng Sở (để TH);
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH HƯNG YÊN

Đỗ Minh Tuân

Phụ lục: THUYẾT MINH

QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 441 /QĐ-SNN ngày 11 / 7 /2023

của Sở Nông nghiệp và PTNT)

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm; Báo cáo quyết toán ngân sách đã thẩm định và thông báo thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT như sau:

I. Thu, chi từ phí, lệ phí:

1. Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 4..732.601.074 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện CCTL: 3.753.009.611 đồng.

- Kinh phí được để lại chi: 979.591.463 đồng.

2. Kinh phí thu trong năm: 1.902.011.280 đồng.

3. Kinh phí nộp NSNN: 387.842.772 đồng.

4. Kinh phí đề nghị quyết toán: 1.099.421.819 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện CCTL:

- Kinh phí được để lại chi: 1.099.421.819 đồng.

5. Số dư kinh phí còn dư chuyển sang 2023: 5.147.347.763 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện CCTL: 4.446.768.954 đồng.

- Kinh phí được để lại chi: 700.578.809 đồng.

II. Kinh phí quyết toán ngân sách:

1. Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 915.773.596 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện CCTL: 720.124.366 đồng.

- Kinh phí thực hiện tự chủ: 195.649.230 đồng.

2. Dự toán được giao trong năm: 216.189.000.000 đồng.

Trong đó: - Kinh phí tự chủ: 42.454.000.000 đồng.

- Kinh phí không tự chủ: 173.735.000.000 đồng.

3. Kinh phí tiết kiệm đầu năm: 12.399.000.000 đồng.

4. Kinh phí thực nhận trong năm: 203.790.000.000 đồng.

5. Kinh phí được sử dụng trong năm: 204.705.773.596 đồng.

6. Kinh phí quyết toán: 197.954.099.533 đồng.

Trong đó: - Kinh phí Cải cách tiền lương: 0 đồng.

- Kinh phí tự chủ: 41.456.799.714 đồng.

- Kinh phí không tự chủ: 156.497.299.819 đồng.

7. Kinh phí giảm trong năm: 82.000.000 đồng.

8. Kinh phí hủy: 5.663.700.181 đồng.

9. Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán, dự toán còn dư ở KBNN: 923.073.882 đồng.

Trong đó: - Kinh phí cải cách tiền lương: 720.124.366 đồng.

- Kinh phí tự chủ: 202.949.516 đồng.

III. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1. Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 793.598.257đồng.

2. Kinh phí thu trong năm: 20.246.037.511 đồng.

3. Kinh phí nộp NSNN: 411.754.525 đồng.

4. Kinh phí đề nghị quyết toán: 13.250.071.432 đồng.

5. Kinh phí trích lập các quỹ trong năm: 4.957.481.629 đồng.

6. Số dư kinh phí còn dư chuyển sang 2023: 2.420.328.182 đồng.

BẢNG ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, DỊCH VỤ NĂM 2022

Đơn vị: Nghành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Kèm theo Quyết định số 441/QĐ-SNN ngày 11 / 7 /2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Nội dung	Tổng cộng
I	**Thu, chi về phí, lệ phí**	
1	***Dự toán còn lại năm trước chuyển sang***	***4.732.601.074***
	Nguồn kinh phí cải cách tiền lương	3.841.101.551
	KP chuyển sang năm sau sử dụng	891.499.523
2	***Thu trong năm***	***1.902.011.280***
	Phí thẩm định đầu tư, dự án đầu tư	155.999.000
	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	76.680.000
	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện thức ăn chăn nuôi	24.700.000
	Lệ phí đăng ký công bố hợp quy với các SP, HH trong nước được quản	11.400.000
	Thẩm định cấp, cấp lại GCN đủ ĐK buôn bán thuốc BVTV	51.200.000
	Thẩm định cấp xác nhận nội dung quảng cáo thuốc BVTV	1.800.000
	Cấp Giấy chứng nhận An toàn thực phẩm	42.000.000
	Phí thẩm định định kỳ cơ sở đủ điều kiện vệ sinh ATTP	7.350.000
	Phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật	1.041.847.500
	Phí kiểm sát giết mổ động vật	264.449.600
	Phí thẩm định (cấp phép) trong lĩnh vực nông nghiệp	17.640.000
	Phí phòng chống dịch bệnh cho động vật	300.000
	Phí thẩm định Giấy chứng nhận An toàn thực phẩm	8.480.000
	Lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ thú y	425.000
	Phí nước thải sinh hoạt VSMT các thị trấn	197.740.180
3	***Số nộp từ phí và lệ phí thu được***	***387.842.772***
	Nộp Ngân sách nhà nước	377.888.772
	Nộp Ngân sách nhà nước (bổ sung)	9.954.000
	Nộp cấp trên	0
4	***Số thực thu trong năm***	***1.514.168.508***
5	***Số được sử dụng trong năm***	***6.246.769.582***

Chỉ tiêu	Nội dung	Tổng cộng
6	***Chi trong năm***	***1.099.421.819***
	Chi từ nguồn Cải cách tiền lương (TM 6001)	0
	Chi từ nguồn KP được để lại	1.099.421.819
	Phụ cấp làm đêm, làm thêm giờ (TM 6105)	367.793.613
	Bảo hiểm xã hội (TM 6301)	23.792.500
	Chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế khoán (TM 6404)	274.409.867
	Tiền nhiên liệu (TM 6503)	6.313.300
	Văn phòng phẩm (TM 6551)	44.618.163
	Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng (TM 6552)	15.369.200
	Phụ cấp công tác phí (TM 6702)	450.000
	Thuê phương tiện vận chuyển (TM 6751)	9.200.000
	Chi phí thuê mướn khác (TM 6799)	9.625.276
	Các thiết bị công nghệ thông tin (TM 6912)	18.760.000
	Ô tô chuyên dùng (TM 6903)	2.515.000
	Sửa chữa tài sản và thiết bị văn phòng (TM 6913)	4.570.000
	Chi mua hàng hóa, vật tư (TM 7001)	226.459.702
	Chi phí khác (TM 7049)	43.883.208
	Chi các khoản phí và lệ phí (TM 7756)	2.274.000
	Chi tiếp khách (TM 7761)	30.272.140
	Chi các khoản khác (TM 7799)	19.115.850
7	***Kinh phí còn lại đến cuối năm***	***5.147.347.763***
8	***Trích lập nguồn Cải cách tiền lương***	***693.759.343***
9	***Dự toán còn lại chuyển sang năm sau***	***5.147.347.763***
	Nguồn kinh phí cải cách tiền lương	4.446.768.954
	KP chuyển sang năm sau sử dụng	700.578.809
II	**Thu, chi về hoạt động sự nghiệp; SXKD, dịch vụ**	
1	***Dự toán còn lại năm trước chuyển sang***	***793.598.257***
	Nguồn kinh phí cải cách tiền lương	0
	KP chuyển sang năm sau sử dụng	793.598.257

Chỉ tiêu	Nội dung	Tổng cộng
2	***Thu trong năm***	***20.246.037.511***
	Thu từ khen thưởng ISO	2.980.000
	Thu từ lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc nhà nước	99.895
	Thu từ hoạt động nghiệp vụ	20.242.957.616
3	***Chi trong năm***	***13.250.071.432***
	Chi từ nguồn Cải cách tiền lương	0
	Chi hoạt động	13.250.071.432
4	***Chênh lệch thu lớn hơn chi***	***7.789.564.336***
5	***Số nộp từ hoạt động sự nghiệp; SXKD DV***	***411.754.525***
	Nộp Ngân sách nhà nước	411.754.525
	Nộp cấp trên	0
6	***Kinh phí còn lại đến cuối năm***	***7.377.809.811***
7	***Trích lập nguồn Cải cách tiền lương***	0
8	***Trích lập các Quỹ***	***4.957.481.629***
9	***Dự toán còn lại chuyển sang năm sau***	***2.420.328.182***
	Nguồn kinh phí cải cách tiền lương	0
	KP chuyển sang năm sau sử dụng	2.420.328.182

Sở NN và PTNT	Chi cục BVTV	Chi cục QLCL	Chi cục Thú y	TT NSH& VSMT NT
471.128.915	***54.628.000***	***122.347.360***	***4.062.361.754***	***22.135.045***
470.253.268	54.628.000	94.403.160	3.199.682.078	22.135.045
875.647	0	27.944.200	862.679.676	0
268.779.000	***53.000.000***	***49.350.000***	***1.333.142.100***	***197.740.180***
155.999.000				
76.680.000				
24.700.000				
11.400.000				
	51.200.000			
	1.800.000			
		42.000.000		
		7.350.000		
			1.041.847.500	
			264.449.600	
			17.640.000	
			300.000	
			8.480.000	
			425.000	
				197.740.180
39.607.900	***15.900.000***	***9.870.000***	***144.498.710***	***177.966.162***
39.607.900	15.900.000	*9.870.000*	*134.544.710*	177.966.162
			9.954.000	
229.171.100	***37.100.000***	***39.480.000***	***1.188.643.390***	***19.774.018***
700.300.015	***91.728.000***	***161.827.360***	***5.251.005.144***	***41.909.063***

BQLDA ĐTXD NN	Trung tâm Giống NN	TTTV KTĐĐ TL	Chi cục Thú y	TT NSH& VSMT NT
95.109.814	***22.260.000***	***35.682.891***	***934.504.703***	***11.864.411***
0	0	0	0	0
95.109.814	22.260.000	35.682.891	934.504.703	11.864.411
86.424.420		*33.832.891*	*236.565.600*	*10.970.702*
			23.792.500	
			274.409.867	
			6.313.300	
3.296.394			*40.428.060*	*893.709*
			15.369.200	
			450.000	
			9.200.000	
		1.850.000	*7.775.276*	
			18.760.000	
2.515.000				
			4.570.000	
	10.371.792		*216.087.910*	
	11.888.208		*31.995.000*	
2.274.000				
			30.272.140	
600.000			*18.515.850*	
605.190.201	***69.468.000***	***126.144.469***	***4.316.500.441***	***30.044.652***
91.668.440	***14.840.000***	***15.792.000***	***475.457.356***	***7.909.607***
605.190.201	***69.468.000***	***126.144.469***	***4.316.500.441***	***30.044.652***
561.921.708	69.468.000	110.195.160	3.675.139.434	30.044.652
43.268.493	0	15.949.309	641.361.007	0
792.617.000	***0***	***0***	***981.257***	
0	0	0	0	
792.617.000	0		981.257	

BQLDA ĐTXD NN	Trung tâm Giống NN	TTTV KTĐĐ TL	Chi cục Thú y	TT NSH& VSMT NT
8.408.388.190	***4.233.986.576***	***7.600.649.426***	***3.013.319***	
0	0	0	2.980.000	
0	66.576	0	33.319	
8.408.388.190	4.233.920.000	7.600.649.426		
2.612.229.773	***4.197.853.552***	***6.439.897.517***	***90.590***	
0	0	0		
2.612.229.773	4.197.853.552	6.439.897.517	90.590	
6.588.775.417	***36.133.024***	***1.160.751.909***	***3.903.986***	
172.351.221	***7.226.604***	***232.176.700***	***0***	
172.351.221	7.226.604	232.176.700		
6.416.424.196	***28.906.420***	***928.575.209***	***3.903.986***	
0	0	0		
4.000.000.000	***28.906.420***	***928.575.209***	***0***	
2.416.424.196	***0***	***0***	***3.903.986***	***0***
0	0	0	0	
2.416.424.196	0	0	3.903.986	0

Mẫu biểu 2b

ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022
Đơn vị: ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Kèm theo Quyết định số 499/QĐ-SNN ngày 11 / 7 /2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Nội dung	Số báo cáo	Số đối chiếu kiểm tra	Ch/ lệch
A	B	1	2	3
I	**Hoạt động hành chính, sự nghiệp**			
1	Doanh thu	223.739.385.950	223.739.385.950	0
a	*Từ Ngân sách nhà nước cấp*	*217.104.773.596*	*217.104.773.596*	0
b	*Từ Nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài*	*0*	*0*	0
c	*Từ Nguồn phí được khấu trừ, để lại*	*6.634.612.354*	*6.634.612.354*	0
2	Chi phí	199.053.521.352	199.053.521.352	0
a	*Chi phí hoạt động*	*197.954.099.533*	*197.954.099.533*	0
b	*Chi phí từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài*	*0*	*0*	0
c	*Chi phí hoạt động thu phí*	*1.099.421.819*	*1.099.421.819*	0
3	Thặng dư/thâm hụt	24.685.864.598	24.685.864.598	0
a	*Chi phí hoạt động*	*19.150.674.063*	*19.150.674.063*	0
b	*Chi phí từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài*	*0*	*0*	0
c	*Chi phí hoạt động thu phí*	*5.535.190.535*	*5.535.190.535*	0
II	**Hoạt động SXKD, dịch vụ và tài chính**			
1	Doanh thu	21.039.635.768	21.039.635.768	0
2	Chi phí	13.250.071.432	13.250.071.432	0
3	Thặng dư/thâm hụt	7.789.564.336	7.789.564.336	0
III	**Hoạt động khác**			
1	Doanh thu	0	0	0
2	Chi phí	0	0	0
3	Thặng dư/thâm hụt	0	0	0
IV	**Các khoản phải nộp NSNN khác**	**19.026.297.478**	**19.026.297.478**	**0**
V	**Thặng dư/thâm hụt trong năm**	**13.449.131.456**	**13.449.131.456**	**0**
1	Sử dụng KP tiết kiệm của đơn vị hành chính	3.324.756.507	3.324.756.507	0
2	Phân phối cho các quỹ	4.957.481.629	4.957.481.629	0
3	Kinh phí Cải cách tiền lương	5.166.893.320	5.166.893.320	0



SỐ LIỆU XÉT DUYỆT

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

Đơn vị: Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Kèm theo Quyết định số 441/QĐ-SNN ngày 11 /7 /2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

Phần I : TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ

Đơn vị tính: đồng

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Mã số	Tổng số		
			Số báo cáo	Số xét duyệt	Ch/ lệch
A	B		1	2	3
A	**NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**				
I	**NGUỒN NGÂN SÁCH TRONG NƯỚC**				
1	Số dư kinh phí năm trước chuyển sang (01=02+05)	1	915.773.596	915.773.596	0
1.1	*Kinh phí thường xuyên/tự chủ (02=03+04)*	*2*	*915.773.596*	*915.773.596*	*0*
	- Kinh phí đã nhận	3	0	0	0
	- Dự toán còn dư ở Kho bạc	4	915.773.596	915.773.596	0
1.2	*Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ (05=06+07)*	*5*	*0*	*0*	*0*
	- Kinh phí đã nhận	6	0	0	0
	- Dự toán còn dư ở Kho bạc	7	0	0	0
2	**Dự toán được giao trong năm (08=09+10)**	**8**	**216.189.000.000**	**216.189.000.000**	**0**
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	*9*	*42.454.000.000*	*42.454.000.000*	*0*
	- Kinh phí không thường xuyên/tự chủ	*10*	*173.735.000.000*	*173.735.000.000*	*0*
3	Tổng số được sử dụng trong năm (11=12+13)	11	217.104.773.596	217.104.773.596	0
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ (12=02+09)	*12*	*43.369.773.596*	*43.369.773.596*	*0*
	- Kinh phí không thường xuyên/tự chủ (13=05+10)	*13*	*173.735.000.000*	*173.735.000.000*	*0*
4	Kinh phí thực nhận trong năm (14=15+16)	14	197.954.099.533	197.954.099.533	0
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	*15*	*41.456.799.714*	*41.456.799.714*	*0*
	- Kinh phí không thường xuyên/tự chủ	*16*	*156.497.299.819*	*156.497.299.819*	*0*
5	**Kinh phí đề nghị quyết toán (17=18+19)**	**17**	**197.954.099.533**	**197.954.099.533**	**0**
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	*18*	*41.456.799.714*	*41.456.799.714*	*0*
	- Kinh phí không thường xuyên/tự chủ	*19*	*156.497.299.819*	*156.497.299.819*	*0*
6	**Kinh phí giảm trong năm (20=21+25)**	**20**	**18.226.700.181**	**18.226.700.181**	**0**
6.1	*Kinh phí thường xuyên/tự chủ (21=22+23+24)*	*21*	*989.000.000*	*989.000.000*	*0*
	- Đã nộp Ngân sách nhà nước	22	128.000.000	128.000.000	0
	- Còn phải nộp Ngân sách nhà nước (23=03+15-18-22-31)	23	0	0	0
	- Dự toán bị hủy (24=04+09-15-32)	24	861.000.000	861.000.000	0
6.2	*Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ (25=26+27+28)*	*25*	*17.237.700.181*	*17.237.700.181*	*0*
	- Đã nộp Ngân sách nhà nước	26	1.233.000.000	1.233.000.000	0
	- Còn phải nộp Ngân sách nhà nước (27=06+16-19-26-34)	27	0	0	0
	- Dự toán bị hủy (28=07+10-16-35)	28	16.004.700.181	16.004.700.181	0
7	**KP chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán (29=30+33)**	**29**	**923.973.882**	**923.973.882**	**0**
7.1	*Kinh phí thường xuyên/tự chủ (30=31+32)*	*30*	*923.973.882*	*923.973.882*	*0*
	- Kinh phí đã nhận	31	0	0	0

	- Kinh phí còn dư ở Kho bạc	32	923.973.882	923.973.882	0
7.2	*Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ (33=34+35)*	*33*	*0*	*0*	*0*
	- Kinh phí đã nhận	34	0	0	0
	- Kinh phí còn dư ở Kho bạc	35	0	0	0
II	**NGUỒN VỐN VIỆN TRỢ**				
III	**NGUỒN VỐN VAY NỢ NƯỚC NGOÀI**				
B	**NGUỒN PHÍ ĐƯỢC KHẤU TRỪ ĐỂ LẠI**				
1	Số dư kinh phí chưa sử dụng năm trước chuyển sang (61=62+63)	61	4.732.601.074	4.732.601.074	0
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	*62*	*4.732.601.074*	*4.732.601.074*	*0*
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ	*63*	*0*	*0*	*0*
2	Dự toán được giao trong năm (64=65+66)	64	1.514.168.508	1.514.168.508	0
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	*65*	*1.514.168.508*	*1.514.168.508*	*0*
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ	*66*	*0*	*0*	*0*
3	**Số thu được trong năm (67=68+69)**	**67**	**1.514.168.508**	**1.514.168.508**	**0**
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	*68*	*1.514.168.508*	*1.514.168.508*	*0*
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ	*69*	*0*	*0*	*0*
4	Tổng số kinh phí được sử dụng trong năm (70=71+752)	70	6.246.769.582	6.246.769.582	0
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ (71=62+68)	*71*	*6.246.769.582*	*6.246.769.582*	*0*
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ (72=63+69)	*72*	*0*	*0*	*0*
5	**Số kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán (73=74+75)**	**73**	**1.099.421.819**	**1.099.421.819**	**0**
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	74	*1.099.421.819*	*1.099.421.819*	0
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ	75	*0*	*0*	0
6	**KP chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán (76=77+78)**	**76**	**5.147.347.763**	**5.147.347.763**	**0**
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ (77=71-74)	*77*	*5.147.347.763*	*5.147.347.763*	*0*
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ (78=72-75)	*78*	*0*	*0*	*0*
C	**NGUỒN HOẠT ĐỘNG KHÁC ĐƯỢC ĐỂ LẠI**				
1	Số dư kinh phí chưa sử dụng năm trước chuyển sang (79=80+81)	79	793.598.257	793.598.257	0
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	80	*793.598.257*	*793.598.257*	0
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ	81	*0*	*0*	0
2	Dự toán được giao trong năm (82=83+84)	82	20.246.037.511	20.246.037.511	0
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	83	*20.246.037.511*	*20.246.037.511*	0
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ	84	*0*	*0*	0
3	**Số thu được trong năm (85=86+87)**	**85**	**20.246.037.511**	**20.246.037.511**	**0**
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	86	*20.246.037.511*	*20.246.037.511*	0
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ	87	*0*	*0*	0
4	Tổng số kinh phí được sử dụng trong năm (88=89+90)	88	21.039.635.768	21.039.635.768	0
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ (89=80+86)	89	*21.039.635.768*	*21.039.635.768*	0
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ (90=81+87)	90	*0*	*0*	0
5	**Số kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán (91=92+93)**	**91**	**18.619.307.586**	**18.619.307.586**	**0**
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ	92	*18.619.307.586*	*18.619.307.586*	0
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ	93	*0*	*0*	0
6	**KP chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán (94=95+96)**	**94**	**2.420.328.182**	**2.420.328.182**	**0**
	- Kinh phí thường xuyên/tự chủ (95=89-92)	95	*2.420.328.182*	*2.420.328.182*	0
	- Kinh phí không thường xuyên/không tự chủ (96=90-93)	96	*0*	*0*	0

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
Loại 340, khoản 341			Loại 280, khoản 284			Loại 280, khoản 281		
Số báo cáo	Số xét duyệt	CL	Số báo cáo	Số xét duyệt	CL	Số báo cáo	Số xét duyệt	CL
4	5	6	4	5	6	4	5	6
340.054.493	340.054.493	0	0	0	0	0	0	0
340.054.493	*340.054.493*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
340.054.493	340.054.493	0	0	0	0	0	0	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
21.823.000.000	**21.823.000.000**	**0**	**4.730.000.000**	**4.730.000.000**	**0**	**21.870.800.000**	**21.870.800.000**	**0**
6.092.000.000	*6.092.000.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
15.731.000.000	*15.731.000.000*	*0*	*4.730.000.000*	*4.730.000.000*	*0*	*21.870.800.000*	*21.870.800.000*	*0*
22.163.054.493	22.163.054.493	0	4.730.000.000	4.730.000.000	0	21.870.800.000	21.870.800.000	0
6.432.054.493	*6.432.054.493*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
15.731.000.000	*15.731.000.000*	*0*	*4.730.000.000*	*4.730.000.000*	*0*	*21.870.800.000*	*21.870.800.000*	*0*
19.412.116.694	19.412.116.694	0	4.565.634.782	4.565.634.782	0	18.609.679.100	18.609.679.100	0
5.964.000.000	*5.964.000.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
13.448.116.694	*13.448.116.694*	*0*	*4.565.634.782*	*4.565.634.782*	*0*	*18.609.679.100*	*18.609.679.100*	*0*
19.412.116.694	**19.412.116.694**	**0**	**4.565.634.782**	**4.565.634.782**	**0**	**18.609.679.100**	**18.609.679.100**	**0**
5.964.000.000	*5.964.000.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
13.448.116.694	*13.448.116.694*	*0*	*4.565.634.782*	*4.565.634.782*	*0*	*18.609.679.100*	*18.609.679.100*	*0*
2.410.883.306	**2.410.883.306**	**0**	**164.365.218**	**164.365.218**	**0**	**3.261.120.900**	**3.261.120.900**	**0**
128.000.000	*128.000.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
128.000.000	128.000.000	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
2.282.883.306	*2.282.883.306*	*0*	*164.365.218*	*164.365.218*	*0*	*3.261.120.900*	*3.261.120.900*	*0*
1.233.000.000	1.233.000.000	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
1.049.883.306	1.049.883.306	0	164.365.218	164.365.218	0	3.261.120.900	3.261.120.900	0
340.054.493	**340.054.493**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
340.054.493	*340.054.493*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0

340.054.493	340.054.493	0	0	0	0	0	0	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
471.128.915	471.128.915	0	0	0	0	0	0	0
471.128.915	*471.128.915*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
229.171.100	229.171.100	0	0	0	0	0	0	0
229.171.100	*229.171.100*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
229.171.100	**229.171.100**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
229.171.100	*229.171.100*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
700.300.015	700.300.015	0	0	0	0	0	0	0
700.300.015	*700.300.015*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
95.109.814	**95.109.814**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
95.109.814	95.109.814	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
605.190.201	**605.190.201**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
605.190.201	*605.190.201*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0		0	0		0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0

Chi cục Bảo vệ thực vật			Chi cục Kiểm lâm			Chi cục PTNT		
Loại 280, khoản 281			Loại 280, khoản 282			Loại 280, khoản 285		
Số báo cáo	Số xét duyệt	C L	Số báo cáo	Số xét duyệt	C L	Số báo cáo	Số xét duyệt	C L
4	5	6	4	5	6	4	5	6
0	0	0	0	0	0	57.653.500	57.653.500	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*57.653.500*	*57.653.500*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	57.653.500	57.653.500	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
12.023.000.000	**12.023.000.000**	**0**	**4.571.000.000**	**4.571.000.000**	**0**	**22.119.000.000**	**22.119.000.000**	**0**
6.923.000.000	*6.923.000.000*	*0*	*1.931.000.000*	*1.931.000.000*	*0*	*2.439.000.000*	*2.439.000.000*	*0*
5.100.000.000	*5.100.000.000*	*0*	*2.640.000.000*	*2.640.000.000*	*0*	*19.680.000.000*	*19.680.000.000*	*0*
12.023.000.000	12.023.000.000	0	4.571.000.000	4.571.000.000	0	22.176.653.500	22.176.653.500	0
6.923.000.000	*6.923.000.000*	*0*	*1.931.000.000*	*1.931.000.000*	*0*	*2.496.653.500*	*2.496.653.500*	*0*
5.100.000.000	*5.100.000.000*	*0*	*2.640.000.000*	*2.640.000.000*	*0*	*19.680.000.000*	*19.680.000.000*	*0*
11.596.302.686	11.596.302.686	0	4.134.514.900	4.134.514.900	0	20.919.424.214	20.919.424.214	0
6.690.000.000	*6.690.000.000*	*0*	*1.895.000.000*	*1.895.000.000*	*0*	*2.387.000.000*	*2.387.000.000*	*0*
4.906.302.686	*4.906.302.686*	*0*	*2.239.514.900*	*2.239.514.900*	*0*	*18.532.424.214*	*18.532.424.214*	*0*
11.596.302.686	**11.596.302.686**	**0**	**4.134.514.900**	**4.134.514.900**	**0**	**20.919.424.214**	**20.919.424.214**	**0**
6.690.000.000	*6.690.000.000*	*0*	*1.895.000.000*	*1.895.000.000*	*0*	*2.387.000.000*	*2.387.000.000*	*0*
4.906.302.686	*4.906.302.686*	*0*	*2.239.514.900*	*2.239.514.900*	*0*	*18.532.424.214*	*18.532.424.214*	*0*
426.697.314	**426.697.314**	**0**	**436.485.100**	**436.485.100**	**0**	**1.199.575.786**	**1.199.575.786**	**0**
233.000.000	*233.000.000*	*0*	*36.000.000*	*36.000.000*	*0*	*52.000.000*	*52.000.000*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
233.000.000	233.000.000	0	36.000.000	36.000.000	0	52.000.000	52.000.000	0
193.697.314	*193.697.314*	*0*	*400.485.100*	*400.485.100*	*0*	*1.147.575.786*	*1.147.575.786*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
193.697.314	193.697.314	0	400.485.100	400.485.100	0	1.147.575.786	1.147.575.786	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**57.653.500**	**57.653.500**	**0**
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*57.653.500*	*57.653.500*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0

0	0	0	0	0	0	57.653.500	57.653.500	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
54.628.000	54.628.000	0	0	0	0	0	0	0
54.628.000	*54.628.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
37.100.000	37.100.000	0	0	0	0	0	0	0
37.100.000	*37.100.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
37.100.000	**37.100.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
37.100.000	*37.100.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
91.728.000	91.728.000	0	0	0	0	0	0	0
91.728.000	*91.728.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
22.260.000	**22.260.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
22.260.000	22.260.000	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
69.468.000	**69.468.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
69.468.000	*69.468.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0		0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0

Chi cục QLCLNLS&TS			Chi cục QLĐĐ&PCTT			Chi cục Thú y		
Loại 340, khoản 341			Loại 280, khoản 283			Loại 280, khoản 281		
Số báo cáo	Số xét duyệt	CL	Số báo cáo	Số xét duyệt	CL	Số báo cáo	Số xét duyệt	CL
4	5	6	4	5	6	4	5	6
70.000.000	70.000.000	0	0	0	0	223.300.000	223.300.000	0
70.000.000	*70.000.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*223.300.000*	*223.300.000*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
70.000.000	70.000.000	0	0	0	0	223.300.000	223.300.000	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
7.955.000.000	**7.955.000.000**	**0**	**10.870.000.000**	**10.870.000.000**	**0**	**43.540.000.000**	**43.540.000.000**	**0**
1.535.000.000	*1.535.000.000*	*0*	*5.425.000.000*	*5.425.000.000*	*0*	*8.300.000.000*	*8.300.000.000*	*0*
6.420.000.000	*6.420.000.000*	*0*	*5.445.000.000*	*5.445.000.000*	*0*	*35.240.000.000*	*35.240.000.000*	*0*
8.025.000.000	8.025.000.000	0	10.870.000.000	10.870.000.000	0	43.763.300.000	43.763.300.000	0
1.605.000.000	*1.605.000.000*	*0*	*5.425.000.000*	*5.425.000.000*	*0*	*8.523.300.000*	*8.523.300.000*	*0*
6.420.000.000	*6.420.000.000*	*0*	*5.445.000.000*	*5.445.000.000*	*0*	*35.240.000.000*	*35.240.000.000*	*0*
7.635.918.715	7.635.918.715	0	10.345.033.616	10.345.033.616	0	38.794.810.998	38.794.810.998	0
1.498.000.000	*1.498.000.000*	*0*	*5.306.776.591*	*5.306.776.591*	*0*	*8.119.620.000*	*8.119.620.000*	*0*
6.137.918.715	*6.137.918.715*	*0*	*5.038.257.025*	*5.038.257.025*	*0*	*30.675.190.998*	*30.675.190.998*	*0*
7.635.918.715	**7.635.918.715**	**0**	**10.345.033.616**	**10.345.033.616**	**0**	**38.794.810.998**	**38.794.810.998**	**0**
1.498.000.000	*1.498.000.000*	*0*	*5.306.776.591*	*5.306.776.591*	*0*	*8.119.620.000*	*8.119.620.000*	*0*
6.137.918.715	*6.137.918.715*	*0*	*5.038.257.025*	*5.038.257.025*	*0*	*30.675.190.998*	*30.675.190.998*	*0*
319.081.285	**319.081.285**	**0**	**524.742.975**	**524.742.975**	**0**	**4.739.809.002**	**4.739.809.002**	**0**
37.000.000	*37.000.000*	*0*	*118.000.000*	*118.000.000*	*0*	*175.000.000*	*175.000.000*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
37.000.000	37.000.000	0	118.000.000	118.000.000	0	175.000.000	175.000.000	0
282.081.285	*282.081.285*	*0*	*406.742.975*	*406.742.975*	*0*	*4.564.809.002*	*4.564.809.002*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
282.081.285	282.081.285	0	406.742.975	406.742.975	0	4.564.809.002	4.564.809.002	0
70.000.000	**70.000.000**	**0**	**223.409**	**223.409**	**0**	**228.680.000**	**228.680.000**	**0**
70.000.000	*70.000.000*	*0*	*223.409*	*223.409*	*0*	*228.680.000*	*228.680.000*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0

70.000.000	70.000.000	0	223.409	223.409	0	228.680.000	228.680.000	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
122.347.360	122.347.360	0	0	0	0	4.062.361.754	4.062.361.754	0
122.347.360	*122.347.360*	*0*	*0*	*0*	*0*	*4.062.361.754*	*4.062.361.754*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
39.480.000	39.480.000	0	0	0	0	1.188.643.390	1.188.643.390	0
39.480.000	*39.480.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*1.188.643.390*	*1.188.643.390*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
39.480.000	**39.480.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**1.188.643.390**	**1.188.643.390**	**0**
39.480.000	*39.480.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*1.188.643.390*	*1.188.643.390*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
161.827.360	161.827.360	0	0	0	0	5.251.005.144	5.251.005.144	0
161.827.360	*161.827.360*	*0*	*0*	*0*	*0*	*5.251.005.144*	*5.251.005.144*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
35.682.891	**35.682.891**	**0**	**0**	**0**	**0**	**934.504.703**	**934.504.703**	**0**
35.682.891	35.682.891	0	0	0	0	934.504.703	934.504.703	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
126.144.469	**126.144.469**	**0**	**0**	**0**	**0**	**4.316.500.441**	**4.316.500.441**	**0**
126.144.469	*126.144.469*	*0*	*0*	*0*	*0*	*4.316.500.441*	*4.316.500.441*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	981.257	981.257	0
0	0	0	0	0	0	981.257	981.257	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	3.013.319	3.013.319	0
0	0	0	0	0	0	3.013.319	3.013.319	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**3.013.319**	**3.013.319**	**0**
0	0	0	0	0	0	3.013.319	3.013.319	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	3.994.576	3.994.576	0
0	0	0	0	0	0	3.994.576	3.994.576	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**90.590**	**90.590**	**0**
0	0	0	0	0	0	90.590	90.590	0
0	0	0		0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**3.903.986**	**3.903.986**	**0**
0	0	0	0	0	0	3.903.986	3.903.986	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0

Chi cục Thủy lợi			VPĐP Nông thôn mới			TT Khuyến nông		
Loại 280, khoản 283			Loại 280, khoản 285			Loại 280, khoản 281		
Số báo cáo	Số xét duyệt	C L	Số báo cáo	Số xét duyệt	C L	Số báo cáo	Số xét duyệt	C L
4	5	6	4	5	6	4	5	6
27.722.960	27.722.960	0	90.992.970	90.992.970	0	70.349.230	70.349.230	0
27.722.960	*27.722.960*	*0*	*90.992.970*	*90.992.970*	*0*	*70.349.230*	*70.349.230*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
27.722.960	27.722.960	0	90.992.970	90.992.970	0	70.349.230	70.349.230	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
2.587.000.000	**2.587.000.000**	**0**	**4.820.000.000**	**4.820.000.000**	**0**	**13.784.000.000**	**13.784.000.000**	**0**
1.612.000.000	*1.612.000.000*	*0*	*925.000.000*	*925.000.000*	*0*	*5.624.000.000*	*5.624.000.000*	*0*
975.000.000	*975.000.000*	*0*	*3.895.000.000*	*3.895.000.000*	*0*	*8.160.000.000*	*8.160.000.000*	*0*
2.614.722.960	2.614.722.960	0	4.910.992.970	4.910.992.970	0	13.854.349.230	13.854.349.230	0
1.639.722.960	*1.639.722.960*	*0*	*1.015.992.970*	*1.015.992.970*	*0*	*5.694.349.230*	*5.694.349.230*	*0*
975.000.000	*975.000.000*	*0*	*3.895.000.000*	*3.895.000.000*	*0*	*8.160.000.000*	*8.160.000.000*	*0*
2.434.394.745	2.434.394.745	0	4.488.764.840	4.488.764.840	0	13.443.599.306	13.443.599.306	0
1.575.000.000	*1.575.000.000*	*0*	*883.039.717*	*883.039.717*	*0*	*5.525.363.406*	*5.525.363.406*	*0*
859.394.745	*859.394.745*	*0*	*3.605.725.123*	*3.605.725.123*	*0*	*7.918.235.900*	*7.918.235.900*	*0*
2.434.394.745	**2.434.394.745**	**0**	**4.488.764.840**	**4.488.764.840**	**0**	**13.443.599.306**	**13.443.599.306**	**0**
1.575.000.000	*1.575.000.000*	*0*	*883.039.717*	*883.039.717*	*0*	*5.525.363.406*	*5.525.363.406*	*0*
859.394.745	*859.394.745*	*0*	*3.605.725.123*	*3.605.725.123*	*0*	*7.918.235.900*	*7.918.235.900*	*0*
152.605.255	**152.605.255**	**0**	**310.274.877**	**310.274.877**	**0**	**358.764.100**	**358.764.100**	**0**
37.000.000	*37.000.000*	*0*	*21.000.000*	*21.000.000*	*0*	*117.000.000*	*117.000.000*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
37.000.000	37.000.000	0	21.000.000	21.000.000	0	117.000.000	117.000.000	0
115.605.255	*115.605.255*	*0*	*289.274.877*	*289.274.877*	*0*	*241.764.100*	*241.764.100*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
115.605.255	115.605.255	0	289.274.877	289.274.877	0	241.764.100	241.764.100	0
27.722.960	**27.722.960**	**0**	**111.953.253**	**111.953.253**	**0**	**51.985.824**	**51.985.824**	**0**
27.722.960	*27.722.960*	*0*	*111.953.253*	*111.953.253*	*0*	*51.985.824*	*51.985.824*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0

27.722.960	27.722.960	0	111.953.253	111.953.253	0	51.985.824	51.985.824	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	0	0	0	0	0	0
	0	0		0	0		0	0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0

TT NSH&VSMTNT			BQLDA ĐTXD NN			TT Giống nông nghiệp		
Loại 280, khoản 311			Loại 280, khoản 283			Loại 280, khoản 281		
Số báo cáo	Số xét duyệt	C L	Số báo cáo	Số xét duyệt	C L	Số báo cáo	Số xét duyệt	C L
4	5	6	4	5	6	4	5	6
35.700.443	35.700.443	0	0	0	0	0	0	0
35.700.443	*35.700.443*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
35.700.443	35.700.443	0	0	0	0	0	0	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
5.278.000.000	**5.278.000.000**	**0**	**34.000.000.000**	**34.000.000.000**	**0**	**6.218.200.000**	**6.218.200.000**	**0**
1.648.000.000	*1.648.000.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
3.630.000.000	*3.630.000.000*	*0*	*34.000.000.000*	*34.000.000.000*	*0*	*6.218.200.000*	*6.218.200.000*	*0*
5.313.700.443	5.313.700.443	0	34.000.000.000	34.000.000.000	0	6.218.200.000	6.218.200.000	0
1.683.700.443	*1.683.700.443*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
3.630.000.000	*3.630.000.000*	*0*	*34.000.000.000*	*34.000.000.000*	*0*	*6.218.200.000*	*6.218.200.000*	*0*
4.814.142.500	4.814.142.500	0	30.599.990.847	30.599.990.847	0	6.159.771.590	6.159.771.590	0
1.613.000.000	*1.613.000.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
3.201.142.500	*3.201.142.500*	*0*	*30.599.990.847*	*30.599.990.847*	*0*	*6.159.771.590*	*6.159.771.590*	*0*
4.814.142.500	**4.814.142.500**	**0**	**30.599.990.847**	**30.599.990.847**	**0**	**6.159.771.590**	**6.159.771.590**	**0**
1.613.000.000	*1.613.000.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
3.201.142.500	*3.201.142.500*	*0*	*30.599.990.847*	*30.599.990.847*	*0*	*6.159.771.590*	*6.159.771.590*	*0*
463.857.500	**463.857.500**	**0**	**3.400.009.153**	**3.400.009.153**	**0**	**58.428.410**	**58.428.410**	**0**
35.000.000	*35.000.000*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
35.000.000	35.000.000	0	0	0	0	0	0	0
428.857.500	*428.857.500*	*0*	*3.400.009.153*	*3.400.009.153*	*0*	*58.428.410*	*58.428.410*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
428.857.500	428.857.500	0	3.400.009.153	3.400.009.153	0	58.428.410	58.428.410	0
35.700.443	**35.700.443**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
35.700.443	*35.700.443*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0

35.700.443	35.700.443	0	0	0	0	0	0	0
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
22.135.045	22.135.045	0	0	0	0	0	0	0
22.135.045	*22.135.045*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
19.774.018	19.774.018	0	0	0	0	0	0	0
19.774.018	*19.774.018*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
19.774.018	**19.774.018**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
19.774.018	*19.774.018*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
41.909.063	41.909.063	0	0	0	0	0	0	0
41.909.063	*41.909.063*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
11.864.411	**11.864.411**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
11.864.411	11.864.411	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
30.044.652	**30.044.652**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
30.044.652	*30.044.652*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0*
0	0	0	792.617.000	792.617.000	0	0	0	0
0	0	0	792.617.000	792.617.000	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	8.408.388.190	8.408.388.190	0	4.233.986.576	4.233.986.576	0
0	0	0	8.408.388.190	8.408.388.190	0	4.233.986.576	4.233.986.576	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**8.408.388.190**	**8.408.388.190**	**0**	**4.233.986.576**	**4.233.986.576**	**0**
0	0	0	8.408.388.190	8.408.388.190	0	4.233.986.576	4.233.986.576	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	0	0	9.201.005.190	9.201.005.190	0	4.233.986.576	4.233.986.576	0
0	0	0	9.201.005.190	9.201.005.190	0	4.233.986.576	4.233.986.576	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**6.784.580.994**	**6.784.580.994**	**0**	**4.233.986.576**	**4.233.986.576**	**0**
0	0	0	6.784.580.994	6.784.580.994	0	4.233.986.576	4.233.986.576	0
	0	0	0	0	0	0	0	0
0	**0**	**0**	**2.416.424.196**	**2.416.424.196**	**0**	**0**	**0**	**0**
0	0	0	2.416.424.196	2.416.424.196	0	0	0	0
0	0	0	0	0	0	0	0	0

TTTV KTĐĐ Thủy lợi		
Loại 280, khoản 281		
Số báo cáo	Số xét duyệt	C L
4	5	6
0	0	0
0	*0*	*0*
	0	0
0	0	0
0	*0*	*0*
0	0	0
0	0	0
0	**0**	**0**
0	*0*	*0*
0	*0*	*0*
0	0	0
0	*0*	*0*
0	*0*	*0*
0	0	0
0	*0*	*0*
0	*0*	*0*
0	**0**	**0**
0	*0*	*0*
0	*0*	*0*
0	**0**	**0**
0	*0*	*0*
0	0	0
0	0	0
0	0	0
0	*0*	*0*
0	0	0
0	0	0
0	0	0
0	**0**	**0**
0	*0*	*0*
0	0	0

0	0	0
0	*0*	*0*
0	0	0
0	0	0
0	0	0
0	*0*	*0*
0	*0*	*0*
0	0	0
0	*0*	*0*
0	*0*	*0*
0	**0**	**0**
0	*0*	*0*
0	*0*	*0*
0	0	0
0	*0*	*0*
0	*0*	*0*
0	**0**	**0**
0	0	0
0	0	0
0	**0**	**0**
0	*0*	*0*
0	*0*	*0*
0	0	0
0	0	0
0	0	0
7.600.649.426	7.600.649.426	0
7.600.649.426	7.600.649.426	0
0	0	0
7.600.649.426	**7.600.649.426**	**0**
7.600.649.426	7.600.649.426	0
0	0	0
7.600.649.426	7.600.649.426	0
7.600.649.426	7.600.649.426	0
0	0	0
7.600.649.426	**7.600.649.426**	**0**
7.600.649.426	7.600.649.426	0
0	0	0
0	**0**	**0**
0	0	0
0	0	0

PHẦN II - CHI TIẾT KINH PHÍ QUYẾT TOÁN

Loại	Khoản	Mục	Tiểu mục	Nội dung chi	Tổng số		
					Tổng số	Nguồn NSNN	Phí được khấu trừ để lại
						Ngân sách trong nước	
A	B	C	D	E	1	2	3
Tổng số					**199.053.521.352**	**197.954.099.533**	**1.099.421.819**
Nguồn kinh phí tự chủ					*42.556.221.533*	*41.456.799.714*	*1.099.421.819*
		6000		**Tiền lương**	**20.918.059.019**	**20.918.059.019**	**0**
			6001	Lương theo ngạch, bậc	20.918.059.019	20.918.059.019	0
		6050		**Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo HĐ**	**798.720.165**	**798.720.165**	**0**
			6051	Tiền công trả cho vị trí lao động th/xuyên theo hợp đồng	798.720.165	798.720.165	0
		6100		**Phụ cấp lương**	**5.004.918.210**	**4.637.124.597**	**367.793.613**
			6101	Phụ cấp chức vụ	802.663.000	802.663.000	0
			6105	Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	442.281.613	74.488.000	367.793.613
			6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	782.637.672	782.637.672	0
			6113	PC trách nhiệm theo nghề, theo công việc	56.620.000	56.620.000	0
			6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; Phụ cấp thâm niên nghề	278.125.534	278.125.534	0
			6116	Phụ cấp đặc biệt khác ngành	206.011.564	206.011.564	0
			6117	Phụ cấp thâm niên vượt khung	0	0	0
			6124	Phụ cấp công vụ	2.342.685.177	2.342.685.177	0
			6149	Phụ cấp khác	93.893.650	93.893.650	0
		6200		**Tiền thưởng**	**39.480.000**	**39.480.000**	**0**
			6201	Thưởng thường xuyên	17.880.000	17.880.000	0
			6249	Khác	21.600.000	21.600.000	0
		6250		**Phúc lợi tập thể**	**2.188.839.000**	**2.188.839.000**	**0**
			6253	Tiền tàu xe nghỉ phép năm	0	0	0
			6299	Chi khác	2.188.839.000	2.188.839.000	0
		6300		**Các khoản đóng góp**	**5.184.216.995**	**5.160.424.495**	**23.792.500**
			6301	Bảo hiểm xã hội	4.000.123.965	3.976.331.465	23.792.500
			6302	Bảo hiểm y tế	681.722.637	681.722.637	0
			6303	Kinh phí công đoàn	454.338.584	454.338.584	0
			6304	Bảo hiểm thất nghiệp	48.031.809	48.031.809	0
		6400		**Các khoản thanh toán khác cho cá nhân**	**2.349.052.980**	**2.074.643.113**	**274.409.867**
			6404	Chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế khoán, tự chủ	2.332.652.980	2.058.243.113	274.409.867
			6449	Chi khác	16.400.000	16.400.000	0
		6500		**Thanh toán dịch vụ công cộng**	**915.184.892**	**908.871.592**	**6.313.300**
			6501	Tiền điện	459.138.398	459.138.398	0
			6502	Tiền nước	39.787.329	39.787.329	0
			6503	Tiền nhiên liệu	403.261.719	396.948.419	6.313.300
			6504	Tiền vệ sinh, môi trường	12.997.446	12.997.446	0
		6550		**Vật tư văn phòng**	**727.330.311**	**667.342.948**	**59.987.363**
			6551	Văn phòng phẩm	418.689.419	374.071.256	44.618.163
			6552	Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng	80.456.800	65.087.600	15.369.200
			6553	Khoán văn phòng phẩm	26.877.537	26.877.537	0
			6599	Vật tư văn phòng khác	201.306.555	201.306.555	0
		6600		**Thông tin, tuyên truyền, liên lạc**	**374.084.923**	**374.084.923**	**0**
			6601	Cước phí điện thoại; thuê bao; fax	42.110.292	42.110.292	0

			6603	Cước phí bưu chính	30.277.605	30.277.605	0
			6605	Cước phí Internet; thuê đường truyền mạng	127.384.739	127.384.739	0
			6606	Tuyên truyền; quảng cáo	34.800.000	34.800.000	0
			6608	Sách, báo, tạp chí thư viện	56.401.327	56.401.327	0
			6618	Khoán điện thoại	83.110.960	83.110.960	0
			6649	Khác	0	0	0
		6650		**Hội nghị**	**72.318.880**	**72.318.880**	**0**
			6651	In, mua tài liệu	9.725.800	9.725.800	0
			6652	Bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên	0	0	0
			6655	Thuê hội trường, phương tiện vận chuyển	0	0	0
			6657	Các khoản thuê mướn khác	1.126.000	1.126.000	0
			6658	Chi bù tiền ăn	0	0	0
			6699	Chi phí khác	61.467.080	61.467.080	0
		6700		**Công tác phí**	**1.595.416.960**	**1.594.966.960**	**450.000**
			6701	Tiền vé máy bay, tàu, xe	7.605.000	7.605.000	0
			6702	Phụ cấp công tác phí	55.178.000	54.728.000	450.000
			6703	Tiền thuê phòng ngủ	39.150.000	39.150.000	0
			6704	Khoán công tác phí	1.487.400.000	1.487.400.000	0
			6749	Chi khác	6.083.960	6.083.960	0
		6750		**Chi phí thuê mướn**	**539.950.298**	**521.125.022**	**18.825.276**
			6751	Thuê phương tiện vận chuyển	9.200.000	0	9.200.000
			6757	Thuê lao động trong nước	443.900.000	443.900.000	0
			6799	Chi phí thuê mướn khác	86.850.298	77.225.022	9.625.276
		6900		**Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn**	**420.039.460**	**394.194.460**	**25.845.000**
			6901	Ô tô dùng chung	16.475.040	16.475.040	0
			6902	Ô tô phục vụ chức danh	54.418.504	54.418.504	0
			6903	Ô tô chuyên dùng	30.775.000	28.260.000	2.515.000
			6905	Tài sản và thiết bị chuyên dùng	5.385.000	5.385.000	0
			6907	Nhà cửa	0	0	0
			6912	Các thiết bị công nghệ thông tin	116.790.000	98.030.000	18.760.000
			6913	Tài sản và thiết bị văn phòng	65.162.140	60.592.140	4.570.000
			6921	Đường điện, cấp thoát nước	22.320.800	22.320.800	0
			6949	Các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác	108.712.976	108.712.976	0
		6950		**Mua sắm TS phục vụ công tác chuyên môn**	**26.030.000**	**26.030.000**	**0**
			6955	Tài sản và thiết bị văn phòng	26.030.000	26.030.000	0
			6999	Tài sản và thiết bị khác	0	0	0
		7000		**Chi phí nghiệp vụ chuyên môn**	**364.048.235**	**93.705.325**	**270.342.910**
			7001	Chi mua hàng hóa, vật tư	278.217.777	51.758.075	226.459.702
			7004	Đồng phục, trang phục; bảo hộ lao động	11.553.040	11.553.040	0
			7012	Chi phí hoạt động nghiệp vụ chuyên ngành	30.000.000	30.000.000	0
			7049	Chi khác	44.277.418	394.210	43.883.208
		7050		**Mua sắm tài sản vô hình**	**0**	**0**	**0**
			7053	Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	0	0	0
		7750		**Chi khác**	**953.186.205**	**901.524.215**	**51.661.990**
			7756	Các khoản phí và lệ phí	40.793.007	38.519.007	2.274.000
			7757	Chi bảo hiểm tài sản và phương tiện	42.961.900	42.961.900	0
			7761	Chi tiếp khách	167.625.360	137.353.220	30.272.140
			7799	Chi các khoản khác	701.805.938	682.690.088	19.115.850
		7850		**Chi cho công tác Đảng ở tổ chức Đảng cơ sở**	**60.345.000**	**60.345.000**	**0**

			7851	Chi mua báo, tạp chí của Đảng	0	0	0
			7854	Các chi phí Đảng vụ khác và phụ cấp cấp ủy	60.345.000	60.345.000	0
		7950		**Chi lập các quỹ của đơn vị thực hiện khoán chi**	**0**	**0**	**0**
			7952	Chi lập Quỹ phúc lợi	0	0	0
		8000		**Chi hỗ trợ và giải quyết việc làm**	**25.000.000**	**25.000.000**	**0**
			8049	Chi hỗ trợ khác	25.000.000	25.000.000	0
				Nguồn kinh phí không tự chủ	***156.497.299.819***	***156.497.299.819***	***0***
		6100		**Phụ cấp lương**	**2.154.612.014**	**2.154.612.014**	**0**
			6105	Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	2.154.612.014	2.154.612.014	0
		6500		**Thanh toán dịch vụ công cộng**	**248.302.586**	**248.302.586**	**0**
			6501	Tiền điện	19.142.164	19.142.164	0
			6502	Tiền nước	963.121	963.121	0
			6503	Tiền nhiên liệu	227.347.701	227.347.701	0
			6504	Tiền vệ sinh, môi trường	849.600	849.600	0
		6550		**Vật tư văn phòng**	**831.806.064**	**831.806.064**	**0**
			6551	Văn phòng phẩm	305.185.411	305.185.411	0
			6552	Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng	388.805.900	388.805.900	0
			6599	Vật tư văn phòng khác	137.814.753	137.814.753	0
		6600		**Thông tin, tuyên truyền, liên lạc**	**1.957.170.044**	**1.957.170.044**	**0**
			6601	Cước phí điện thoại; thuê bao; fax	65.062.777	65.062.777	0
			6603	Cước phí bưu chính	59.086.794	59.086.794	0
			6605	Cước phí Internet; thuê đường truyền mạng	7.608.000	7.608.000	0
			6606	Tuyên truyền; quảng cáo	1.715.885.200	1.715.885.200	0
			6608	Sách, báo, tạp chí thư viện	99.427.273	99.427.273	0
			6649	Khác	10.100.000	10.100.000	0
		6650		**Hội nghị**	**12.275.130.599**	**12.275.130.599**	**0**
			6651	In, mua tài liệu	972.009.388	972.009.388	0
			6652	Bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên	372.900.000	372.900.000	0
			6653	Tiền vé máy bay, tàu xe	109.734.000	109.734.000	0
			6654	Tiền thuê phòng ngủ	75.392.000	75.392.000	0
			6655	Thuê hội trường, phương tiện vận chuyển	839.147.582	839.147.582	0
			6657	Các khoản thuê mướn khác	899.350.953	899.350.953	0
			6658	Chi bù tiền ăn	582.991.516	582.991.516	0
			6699	Chi phí khác	8.423.605.160	8.423.605.160	0
		6700		**Công tác phí**	**479.793.029**	**479.793.029**	**0**
			6701	Tiền vé máy bay, tàu, xe	0	0	0
			6702	Phụ cấp công tác phí	279.640.000	279.640.000	0
			6703	Tiền thuê phòng ngủ	149.553.029	149.553.029	0
			6749	Chi khác	50.600.000	50.600.000	0
		6750		**Chi phí thuê mướn**	**4.058.592.240**	**4.058.592.240**	**0**
			6751	Thuê phương tiện vận chuyển	1.781.977.816	1.781.977.816	0
			6752	Thuê nhà; thuê đất	210.000.000	210.000.000	0
			6756	Thuê chuyên gia và giảng viên trong nước	113.000.000	113.000.000	0
			6757	Thuê lao động trong nước	289.249.400	289.249.400	0
			6799	Chi phí thuê mướn khác	1.664.365.024	1.664.365.024	0
		6800		**Chi đoàn ra**	**0**	**0**	**0**
			6849	Chi khác	0	0	0
		6850		**Chi đoàn vào**	**58.266.420**	**58.266.420**	**0**
			6852	Tiền ăn và tiền tiêu vặt	51.588.600	51.588.600	0

			6899	Chi khác	6.677.820	6.677.820	0
		6900		**Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn**	**45.946.963.844**	**45.946.963.844**	**0**
			6901	Ô tô dùng chung	0	0	0
			6902	Ô tô phục vụ chức danh	89.460.000	89.460.000	0
			6907	Nhà cửa	4.376.742.000	4.376.742.000	0
			6912	Các thiết bị công nghệ thông tin	30.000.000	30.000.000	0
			6913	Tài sản và thiết bị văn phòng	44.550.000	44.550.000	0
			6922	Đường sá, cầu cống, bến cảng, sân bay	36.397.560.847	36.397.560.847	0
			6923	Đê điều, hồ đập, kênh mương	2.473.931.000	2.473.931.000	0
			6949	Các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác	2.534.719.997	2.534.719.997	0
		6950		**Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn**	**929.304.000**	**929.304.000**	**0**
			6954	Tài sản và thiết bị chuyên dùng	259.699.000	259.699.000	0
			6955	Tài sản và thiết bị văn phòng	254.550.000	254.550.000	0
			6956	Các thiết bị công nghệ thông tin	268.580.000	268.580.000	0
			6999	Tài sản và thiết bị khác	146.475.000	146.475.000	0
		7000		**Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành**	**85.820.463.796**	**85.820.463.796**	**0**
			7001	Chi mua hàng hóa, vật tư	35.351.592.248	35.351.592.248	0
			7004	Đồng phục, trang phục; bảo hộ lao động	603.620.110	603.620.110	0
			7012	Chi phí hoạt động nghiệp vụ chuyên ngành	12.123.999.563	12.123.999.563	0
			7049	Chi khác	37.741.251.875	37.741.251.875	0
		7100		**Chi hỗ trợ kinh tế tập thể và dân cư**	**0**	**0**	**0**
			7149	Chi khác	0	0	0
		7750		**Chi khác**	**1.736.895.183**	**1.736.895.183**	**0**
			7756	Các khoản phí và lệ phí	284.724.858	284.724.858	0
			7761	Chi tiếp khách	127.936.780	127.936.780	0
			7799	Chi các khoản khác	1.324.233.545	1.324.233.545	0
		8150		**Chi quy hoạch**	**0**	**0**	**0**
			8199	Chi khác	0	0	0

Cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT			Chi cục Bảo vệ thực vật			Chi cục Kiểm lâm	
Tổng số	Nguồn NSNN Ngân sách trong nước	Phí được khấu trừ để lại	Tổng số	Nguồn NSNN Ngân sách trong nước	Phí được khấu trừ để lại	Tổng số	Nguồn NSNN Ngân sách trong nước
4	5	6	7	8	9	10	11
42.682.540.390	**42.587.430.576**	**95.109.814**	**11.618.562.686**	**11.596.302.686**	**22.260.000**	**4.134.514.900**	**4.134.514.900**
6.059.109.814	***5.964.000.000***	***95.109.814***	***6.712.260.000***	***6.690.000.000***	***22.260.000***	***1.895.000.000***	***1.895.000.000***
2.774.858.289	**2.774.858.289**	**0**	**3.574.802.042**	**3.574.802.042**	**0**	**866.626.318**	**866.626.318**
2.774.858.289	2.774.858.289		3.574.802.042	3.574.802.042		866.626.318	866.626.318
133.048.965	**133.048.965**	**0**	**72.000.000**	**72.000.000**	**0**	**0**	**0**
133.048.965	133.048.965		72.000.000	72.000.000		0	
1.114.188.683	**1.027.764.263**	**86.424.420**	**640.976.039**	**640.976.039**	**0**	**472.119.271**	**472.119.271**
154.662.000	154.662.000		119.796.000	119.796.000		27.267.000	27.267.000
86.424.420		86.424.420	7.027.000	7.027.000		0	
0			299.074.886	299.074.886		89.535.442	89.535.442
9.834.000	9.834.000		5.364.000	5.364.000		1.788.000	1.788.000
57.934.593	57.934.593		18.626.490	18.626.490		126.729.969	126.729.969
0			0			0	
0			0			0	
725.386.420	725.386.420		191.087.663	191.087.663		226.798.860	226.798.860
79.947.250	79.947.250		0			0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0			0	
0			0			0	
330.100.000	**330.100.000**	**0**	**393.600.000**	**393.600.000**	**0**	**100.200.000**	**100.200.000**
0			0			0	
330.100.000	330.100.000		393.600.000	393.600.000		100.200.000	100.200.000
699.749.444	**699.749.444**	**0**	**852.395.523**	**852.395.523**	**0**	**229.571.225**	**229.571.225**
543.313.607	543.313.607		662.414.296	662.414.296		178.609.079	178.609.079
93.205.208	93.205.208		113.556.736	113.556.736		30.618.702	30.618.702
62.070.139	62.070.139		75.704.491	75.704.491		20.343.444	20.343.444
1.160.490	1.160.490		720.000	720.000		0	
16.400.000	**16.400.000**	**0**	**195.397.357**	**195.397.357**	**0**	**53.827.455**	**53.827.455**
0			195.397.357	195.397.357		53.827.455	53.827.455
16.400.000	16.400.000		0			0	
187.394.526	**187.394.526**	**0**	**100.801.250**	**100.801.250**	**0**	**29.900.891**	**29.900.891**
83.126.556	83.126.556		50.602.500	50.602.500		19.352.200	19.352.200
9.541.000	9.541.000		8.781.950	8.781.950		0	
94.726.970	94.726.970		37.754.400	37.754.400		8.852.109	8.852.109
0			3.662.400	3.662.400		1.696.582	1.696.582
101.091.368	**97.794.974**	**3.296.394**	**173.386.892**	**173.386.892**	**0**	**10.227.500**	**10.227.500**
69.101.084	65.804.690	3.296.394	98.921.222	98.921.222		8.381.200	8.381.200
4.900.000	4.900.000		0			1.846.300	1.846.300
0			0			0	
27.090.284	27.090.284		74.465.670	74.465.670		0	
63.804.879	**63.804.879**	**0**	**72.191.600**	**72.191.600**	**0**	**4.259.400**	**4.259.400**
8.258.641	8.258.641		6.497.300	6.497.300		636.000	636.000

5.604.809	5.604.809		14.044.000	14.044.000		0	
3.408.000	3.408.000		21.512.700	21.512.700		3.623.400	3.623.400
0			10.000.000	10.000.000		0	
19.839.127	19.839.127		20.137.600	20.137.600		0	
26.694.302	26.694.302		0			0	
0			0			0	
3.615.000	**3.615.000**	**0**	**5.124.740**	**5.124.740**	**0**	**0**	**0**
1.835.000	1.835.000		0			0	
0			0			0	
0			0			0	
0			0			0	
0			0			0	
1.780.000	1.780.000		5.124.740	5.124.740		0	
235.068.000	**235.068.000**	**0**	**263.800.000**	**263.800.000**	**0**	**77.349.000**	**77.349.000**
0			0			1.049.000	1.049.000
13.420.000	13.420.000		15.200.000	15.200.000		3.000.000	3.000.000
6.000.000	6.000.000		12.900.000	12.900.000		2.100.000	2.100.000
214.000.000	214.000.000		234.900.000	234.900.000		71.200.000	71.200.000
1.648.000	1.648.000		800.000	800.000		0	
47.840.000	**47.840.000**	**0**	**56.050.000**	**56.050.000**	**0**	**24.000.000**	**24.000.000**
0			0			0	
46.800.000	46.800.000		54.000.000	54.000.000		24.000.000	24.000.000
1.040.000	1.040.000		2.050.000	2.050.000		0	
78.618.616	**76.103.616**	**2.515.000**	**70.755.046**	**70.755.046**	**0**	**6.992.140**	**6.992.140**
0			0			0	
34.248.616	34.248.616		11.213.120	11.213.120		270.000	270.000
2.515.000		2.515.000	0			0	
0			0			0	
0			0			0	
5.815.000	5.815.000		35.330.000	35.330.000		0	
21.120.000	21.120.000		7.290.000	7.290.000		6.722.140	6.722.140
0			5.833.000	5.833.000		0	
14.920.000	14.920.000		11.088.926	11.088.926		0	
0	**0**	**0**	**12.960.000**	**12.960.000**	**0**	**0**	**0**
0			12.960.000	12.960.000		0	
0			0			0	
394.210	**394.210**	**0**	**93.249.515**	**70.989.515**	**22.260.000**	**0**	**0**
0			39.808.267	29.436.475	10.371.792	0	
0			11.553.040	11.553.040		0	
0			30.000.000	30.000.000		0	
394.210	394.210		11.888.208		11.888.208	0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0			0	
212.592.834	**209.718.834**	**2.874.000**	**134.769.996**	**134.769.996**	**0**	**19.926.800**	**19.926.800**
9.786.236	7.512.236	2.274.000	6.713.636	6.713.636		2.694.400	2.694.400
6.300.000	6.300.000		6.780.700	6.780.700		873.400	873.400
0			18.414.280	18.414.280		0	
196.506.598	195.906.598	600.000	102.861.380	102.861.380		16.359.000	16.359.000
60.345.000	**60.345.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

0			0			0	
60.345.000	60.345.000		0			0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0			0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0			0	
36.623.430.576	***36.623.430.576***	***0***	***4.906.302.686***	***4.906.302.686***	***0***	***2.239.514.900***	***2.239.514.900***
213.377.776	**213.377.776**	**0**	**432.229.000**	**432.229.000**	**0**	**160.613.769**	**160.613.769**
213.377.776	213.377.776		432.229.000	432.229.000		160.613.769	160.613.769
30.399.550	**30.399.550**	**0**	**0**	**0**	**0**	**18.338.331**	**18.338.331**
0			0			0	
0			0			0	
30.399.550	30.399.550		0			18.338.331	18.338.331
0			0			0	
453.304.254	**453.304.254**	**0**	**114.513.370**	**114.513.370**	**0**	**23.762.500**	**23.762.500**
179.208.901	179.208.901		813.370	813.370		2.714.600	2.714.600
143.318.000	143.318.000		110.000.000	110.000.000		21.047.900	21.047.900
130.777.353	130.777.353		3.700.000	3.700.000		0	
429.205.000	**429.205.000**	**0**	**104.750.000**	**104.750.000**	**0**	**67.638.200**	**67.638.200**
0			0			0	
11.065.000	11.065.000		0			0	
0			0			0	
418.140.000	418.140.000		104.750.000	104.750.000		60.172.200	60.172.200
0			0			0	
0			0			7.466.000	7.466.000
5.211.746.420	**5.211.746.420**	**0**	**1.228.481.600**	**1.228.481.600**	**0**	**159.040.000**	**159.040.000**
507.379.375	507.379.375		78.870.120	78.870.120		13.399.110	13.399.110
271.100.000	271.100.000		0			8.000.000	8.000.000
0			0			6.158.000	6.158.000
75.392.000	75.392.000		0			0	
407.058.882	407.058.882		15.171.600	15.171.600		8.000.000	8.000.000
341.248.752	341.248.752		5.995.000	5.995.000		0	
32.317.516	32.317.516		0			0	
3.577.249.895	3.577.249.895		1.128.444.880	1.128.444.880		123.482.890	123.482.890
348.783.029	**348.783.029**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0			0	
217.060.000	217.060.000		0			0	
101.103.029	101.103.029		0			0	
30.620.000	30.620.000		0			0	
1.806.655.040	**1.806.655.040**	**0**	**106.097.700**	**106.097.700**	**0**	**58.050.000**	**58.050.000**
863.537.216	863.537.216		45.773.700	45.773.700		41.200.000	41.200.000
0			60.000.000	60.000.000		0	
0			0			0	
0			0			0	
943.117.824	943.117.824		324.000	324.000		16.850.000	16.850.000
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0			0	
58.266.420	**58.266.420**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
51.588.600	51.588.600		0			0	

6.677.820	6.677.820		0			0	
2.459.528.000	**2.459.528.000**	**0**	**477.000.000**	**477.000.000**	**0**	**450.000.000**	**450.000.000**
0			0			0	
0			0			0	
2.194.133.000	2.194.133.000		450.000.000	450.000.000		450.000.000	450.000.000
0			0			0	
0			0			0	
0			0			0	
0			0			0	
265.395.000	265.395.000		27.000.000	27.000.000		0	
236.195.000	**236.195.000**	**0**	**89.500.000**	**89.500.000**	**0**	**29.780.000**	**29.780.000**
0			0			0	
30.000.000	30.000.000		0			0	
59.720.000	59.720.000		89.500.000	89.500.000		29.780.000	29.780.000
146.475.000	146.475.000		0			0	
25.149.875.692	**25.149.875.692**	**0**	**2.351.570.346**	**2.351.570.346**	**0**	**49.989.000**	**49.989.000**
1.349.230.564	1.349.230.564		1.053.336.346	1.053.336.346		0	
27.241.570	27.241.570		80.000.000	80.000.000		49.989.000	49.989.000
8.008.765.063	8.008.765.063		0			0	
15.764.638.495	15.764.638.495		1.218.234.000	1.218.234.000		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0			0	
226.094.395	**226.094.395**	**0**	**2.160.670**	**2.160.670**	**0**	**1.222.303.100**	**1.222.303.100**
6.001.700	6.001.700		0			10.800.000	10.800.000
111.022.920	111.022.920		0			0	
109.069.775	109.069.775		2.160.670	2.160.670		1.211.503.100	1.211.503.100
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0			0	

Chi cục Phát triển nông thôn		Chi cục QLCL Nông lâm sản&thủy sản			Chi cục QLĐĐ và PCLB		
Tổng số	Nguồn NSNN Ngân sách trong nước	Tổng số	Nguồn NSNN Ngân sách trong nước	Phí được khấu trừ để lại	Tổng số	Nguồn NSNN Ngân sách trong nước	Tổng số
12	13	14	15	16	17	18	19
20.919.424.214	**20.919.424.214**	**7.671.601.606**	**7.635.918.715**	**35.682.891**	**10.345.033.616**	**10.345.033.616**	**39.729.315.701**
2.387.000.000	***2.387.000.000***	***1.533.682.891***	***1.498.000.000***	***35.682.891***	***5.306.776.591***	***5.306.776.591***	***9.054.124.703***
1.100.508.040	**1.100.508.040**	**655.316.040**	**655.316.040**	**0**	**2.521.184.300**	**2.521.184.300**	**4.350.621.200**
1.100.508.040	1.100.508.040	655.316.040	655.316.040		2.521.184.300	2.521.184.300	4.350.621.200
77.566.800	**77.566.800**	**63.000.000**	**63.000.000**	**0**	**184.800.000**	**184.800.000**	**86.400.000**
77.566.800	77.566.800	63.000.000	63.000.000		184.800.000	184.800.000	86.400.000
363.060.039	**363.060.039**	**242.708.541**	**208.875.650**	**33.832.891**	**510.387.720**	**510.387.720**	**1.024.516.015**
48.276.000	48.276.000	34.121.000	34.121.000		59.898.000	59.898.000	127.097.000
17.925.000	17.925.000	33.832.891		33.832.891	0		236.565.600
0		0			0		394.027.344
7.152.000	7.152.000	3.576.000	3.576.000		3.576.000	3.576.000	3.874.000
5.565.150	5.565.150	0			25.416.420	25.416.420	26.415.912
0		0			206.011.564	206.011.564	0
0		0			0		0
284.141.889	284.141.889	169.390.650	169.390.650		215.485.736	215.485.736	236.536.159
0		1.788.000	1.788.000		0		0
0	**0**	**894.000**	**894.000**	**0**	**21.600.000**	**21.600.000**	**0**
0		894.000	894.000		0		0
0		0			21.600.000	21.600.000	0
97.549.000	**97.549.000**	**143.100.000**	**143.100.000**	**0**	**347.800.000**	**347.800.000**	**300.500.000**
0		0			0		0
97.549.000	97.549.000	143.100.000	143.100.000		347.800.000	347.800.000	300.500.000
273.636.554	**273.636.554**	**166.960.849**	**166.960.849**	**0**	**629.944.717**	**629.944.717**	**1.052.733.240**
212.368.134	212.368.134	129.467.999	129.467.999		488.524.285	488.524.285	823.566.216
36.405.955	36.405.955	22.194.510	22.194.510		83.747.019	83.747.019	137.103.924
24.270.637	24.270.637	14.794.340	14.794.340		55.825.413	55.825.413	91.403.100
591.828	591.828	504.000	504.000		1.848.000	1.848.000	660.000
171.766.784	**171.766.784**	**18.961.159**	**18.961.159**	**0**	**477.059.807**	**477.059.807**	**768.693.732**
171.766.784	171.766.784	18.961.159	18.961.159		477.059.807	477.059.807	768.693.732
0		0			0		0
79.862.666	**79.862.666**	**103.528.100**	**103.528.100**	**0**	**88.283.366**	**88.283.366**	**122.254.400**
26.805.571	26.805.571	29.292.600	29.292.600		41.945.372	41.945.372	99.520.600
359.375	359.375	2.841.000	2.841.000		3.496.254	3.496.254	0
50.998.520	50.998.520	71.394.500	71.394.500		41.992.140	41.992.140	21.037.300
1.699.200	1.699.200	0			849.600	849.600	1.696.500
35.329.228	**35.329.228**	**29.879.016**	**29.879.016**	**0**	**103.810.955**	**103.810.955**	**192.678.860**
18.619.686	18.619.686	17.219.016	17.219.016		27.924.188	27.924.188	129.975.360
1.930.000	1.930.000	0			4.752.000	4.752.000	56.731.500
0		0			26.877.537	26.877.537	0
14.779.542	14.779.542	12.660.000	12.660.000		44.257.230	44.257.230	5.972.000
19.179.788	**19.179.788**	**17.173.000**	**17.173.000**	**0**	**49.147.170**	**49.147.170**	**48.079.100**
2.313.807	2.313.807	1.367.566	1.367.566		3.574.631	3.574.631	8.099.200

278.857	278.857	553.000	553.000		814.039	814.039	8.782.900
3.960.000	3.960.000	4.620.000	4.620.000		24.552.000	24.552.000	25.164.000
0		0			19.800.000	19.800.000	0
400.500	400.500	0			406.500	406.500	6.033.000
12.226.624	12.226.624	10.632.434	10.632.434		0		0
0		0			0		0
2.133.040	**2.133.040**	**0**	**0**	**0**	**6.397.000**	**6.397.000**	**55.049.100**
0		0			0		7.890.800
0		0			0		0
0		0			0		0
646.000	646.000	0			480.000	480.000	0
0		0			0		0
1.487.040	1.487.040	0			5.917.000	5.917.000	47.158.300
68.650.640	**68.650.640**	**7.708.000**	**7.708.000**	**0**	**220.870.000**	**220.870.000**	**293.836.000**
0		0			1.120.000	1.120.000	5.436.000
5.550.000	5.550.000	4.208.000	4.208.000		1.200.000	1.200.000	2.400.000
2.000.000	2.000.000	3.500.000	3.500.000		1.200.000	1.200.000	0
60.000.000	60.000.000	0			217.350.000	217.350.000	286.000.000
1.100.640	1.100.640	0			0		0
33.460.000	**33.460.000**	**18.506.680**	**16.656.680**	**1.850.000**	**45.097.000**	**45.097.000**	**170.098.276**
0		0			0		9.200.000
8.000.000	8.000.000	15.000.000	15.000.000		40.800.000	40.800.000	128.700.000
25.460.000	25.460.000	3.506.680	1.656.680	1.850.000	4.297.000	4.297.000	32.198.276
6.070.000	**6.070.000**	**0**	**0**	**0**	**28.260.000**	**28.260.000**	**110.857.840**
0		0			0		16.475.040
0		0			0		0
0		0			28.260.000	28.260.000	0
0		0			0		5.385.000
0		0			0		0
1.060.000	1.060.000	0			0		37.700.000
5.010.000	5.010.000	0			0		22.810.000
0		0			0		16.487.800
0		0			0		12.000.000
0	**0**	**13.070.000**	**13.070.000**	**0**	**0**	**0**	**0**
0		13.070.000	13.070.000		0		0
0		0			0		0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**270.404.510**
0		0			0		238.409.510
0		0			0		0
0		0			0		0
0		0			0		31.995.000
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0		0			0		0
58.227.421	**58.227.421**	**27.877.506**	**27.877.506**	**0**	**72.134.556**	**72.134.556**	**207.402.430**
3.601.691	3.601.691	4.829.336	4.829.336		4.234.636	4.234.636	4.002.000
0		0			13.023.400	13.023.400	7.978.700
27.376.800	27.376.800	0			15.208.200	15.208.200	80.980.880
27.248.930	27.248.930	23.048.170	23.048.170		39.668.320	39.668.320	114.440.850
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

0		0			0		0
0		0			0		0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0		0			0		0
0	**0**	**25.000.000**	**25.000.000**	**0**	**0**	**0**	**0**
0		25.000.000	25.000.000		0		0
18.532.424.214	***18.532.424.214***	***6.137.918.715***	***6.137.918.715***	***0***	***5.038.257.025***	***5.038.257.025***	***30.675.190.998***
104.298.370	**104.298.370**	**0**	**0**	**0**	**550.011.000**	**550.011.000**	**0**
104.298.370	104.298.370	0			550.011.000	550.011.000	0
26.965.470	**26.965.470**	**0**	**0**	**0**	**43.413.585**	**43.413.585**	**15.928.100**
0		0			19.142.164	19.142.164	0
0		0			963.121	963.121	0
26.965.470	26.965.470	0			22.458.700	22.458.700	15.928.100
0		0			849.600	849.600	0
19.960.000	**19.960.000**	**18.198.530**	**18.198.530**	**0**	**6.926.120**	**6.926.120**	**49.800.000**
0		18.198.530	18.198.530		5.628.720	5.628.720	0
19.960.000	19.960.000	0			0		49.800.000
0		0			1.297.400	1.297.400	0
29.850.000	**29.850.000**	**129.227.273**	**129.227.273**	**0**	**116.939.646**	**116.939.646**	**1.134.000**
0		0			65.062.777	65.062.777	0
0		0			42.768.869	42.768.869	0
0		0			7.608.000	7.608.000	0
29.850.000	29.850.000	29.800.000	29.800.000		0		0
0		99.427.273	99.427.273		0		0
0		0			1.500.000	1.500.000	1.134.000
1.207.098.807	**1.207.098.807**	**1.365.564.634**	**1.365.564.634**	**0**	**2.258.474**	**2.258.474**	**306.217.200**
39.583.565	39.583.565	102.724.778	102.724.778		0		9.701.400
67.000.000	67.000.000	600.000	600.000		0		0
0		0			0		103.576.000
0		0			0		0
20.842.000	20.842.000	191.747.600	191.747.600		0		35.640.000
145.303.209	145.303.209	126.746.992	126.746.992		0		0
0		0			0		0
934.370.033	934.370.033	943.745.264	943.745.264		2.258.474	2.258.474	157.299.800
0	**0**	**48.670.000**	**48.670.000**	**0**	**16.900.000**	**16.900.000**	**2.250.000**
0		0			0		0
0		16.790.000	16.790.000		5.200.000	5.200.000	2.250.000
0		11.900.000	11.900.000		11.700.000	11.700.000	0
0		19.980.000	19.980.000		0		0
10.858.200	**10.858.200**	**546.513.500**	**546.513.500**	**0**	**294.790.200**	**294.790.200**	**200.030.000**
4.970.000	4.970.000	201.829.300	201.829.300		5.940.000	5.940.000	110.030.000
0		0			0		90.000.000
0		0			0		0
0		399.200	399.200		288.850.200	288.850.200	0
5.888.200	5.888.200	344.285.000	344.285.000		0		0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0		0			0		0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0		0			0		0

0		0			0		0
6.326.275.407	**6.326.275.407**	**30.000.000**	**30.000.000**	**0**	**3.560.701.000**	**3.560.701.000**	**450.000.000**
0		0			0		0
89.460.000	89.460.000	0			0		0
0		0			0		450.000.000
0		30.000.000	30.000.000		0		0
0		0			0		0
5.797.570.000	5.797.570.000	0			0		0
0		0			2.473.931.000	2.473.931.000	0
439.245.407	439.245.407	0			1.086.770.000	1.086.770.000	0
29.780.000	**29.780.000**	**90.000.000**	**90.000.000**	**0**	**0**	**0**	**87.600.000**
0		0			0		87.600.000
29.780.000	29.780.000	90.000.000	90.000.000		0		0
0		0			0		0
0		0			0		0
10.777.337.960	**10.777.337.960**	**3.909.744.778**	**3.909.744.778**	**0**	**446.317.000**	**446.317.000**	**29.317.181.540**
0		423.921.778	423.921.778		0		26.243.033.400
0		0			68.980.000	68.980.000	348.203.440
0		0			373.737.000	373.737.000	0
10.777.337.960	10.777.337.960	3.485.823.000	3.485.823.000		3.600.000	3.600.000	2.725.944.700
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0		0			0		0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**245.050.158**
0		0			0		245.050.158
0		0			0		0
0		0			0		0
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0		0			0		0

Chi cục Thú y		Chi cục Thủy lợi		VPĐP Nông thôn mới		Trung tâm Khuyến nông	
Nguồn NSNN	Phí được khấu trừ để lại	Tổng số	Nguồn NSNN	Tổng số	Nguồn NSNN	Tổng số	Nguồn NSNN
Ngân sách trong nước			Ngân sách trong nước		Ngân sách trong nước		Ngân sách trong nước
20	21	22	23	26	27	28	29
38.794.810.998	**934.504.703**	**2.434.394.745**	**2.434.394.745**	**4.488.764.840**	**4.488.764.840**	**13.443.599.306**	**13.443.599.306**
8.119.620.000	***934.504.703***	***1.575.000.000***	***1.575.000.000***	***883.039.717***	***883.039.717***	***5.525.363.406***	***5.525.363.406***
4.350.621.200	**0**	**736.834.800**	**736.834.800**	**380.486.400**	**380.486.400**	**3.117.845.800**	**3.117.845.800**
4.350.621.200		736.834.800	736.834.800	380.486.400	380.486.400	3.117.845.800	3.117.845.800
86.400.000	**0**	**65.940.000**	**65.940.000**	**0**	**0**	**60.000.000**	**60.000.000**
86.400.000		65.940.000	65.940.000	0		60.000.000	60.000.000
787.950.415	**236.565.600**	**231.367.200**	**231.367.200**	**187.659.000**	**187.659.000**	**162.265.000**	**162.265.000**
127.097.000		34.866.000	34.866.000	23.244.000	23.244.000	137.676.000	137.676.000
	236.565.600	0		49.536.000	49.536.000	0	
394.027.344		0		0		0	
3.874.000		3.576.000	3.576.000	1.788.000	1.788.000	7.152.000	7.152.000
26.415.912		0		0		17.437.000	17.437.000
		0		0		0	
		0		0		0	
236.536.159		192.925.200	192.925.200	100.932.600	100.932.600	0	
		0		12.158.400	12.158.400	0	
0	**0**	**894.000**	**894.000**	**16.092.000**	**16.092.000**	**0**	**0**
		894.000	894.000	16.092.000	16.092.000	0	
		0		0		0	
300.500.000	**0**	**124.290.000**	**124.290.000**	**55.400.000**	**55.400.000**	**236.300.000**	**236.300.000**
		0		0		0	
300.500.000		124.290.000	124.290.000	55.400.000	55.400.000	236.300.000	236.300.000
1.028.940.740	**23.792.500**	**186.026.599**	**186.026.599**	**90.839.344**	**90.839.344**	**783.245.500**	**783.245.500**
799.773.716	23.792.500	144.277.159	144.277.159	70.652.824	70.652.824	583.267.700	583.267.700
137.103.924		24.733.224	24.733.224	12.111.912	12.111.912	99.989.000	99.989.000
91.403.100		16.488.816	16.488.816	8.074.608	8.074.608	66.659.300	66.659.300
660.000		527.400	527.400	0		33.329.500	33.329.500
494.283.865	**274.409.867**	**0**	**0**	**60.000.000**	**60.000.000**	**413.077.576**	**413.077.576**
494.283.865	274.409.867	0		60.000.000	60.000.000	413.077.576	413.077.576
		0		0		0	
115.941.100	**6.313.300**	**82.117.710**	**82.117.710**	**18.247.000**	**18.247.000**	**86.357.252**	**86.357.252**
99.520.600		29.720.000	29.720.000	16.659.000	16.659.000	52.806.600	52.806.600
		2.785.000	2.785.000	1.588.000	1.588.000	4.961.000	4.961.000
14.724.000	6.313.300	49.612.710	49.612.710	0		26.893.070	26.893.070
1.696.500		0		0		1.696.582	1.696.582
136.881.600	**55.797.260**	**22.486.929**	**22.486.929**	**10.992.300**	**10.992.300**	**28.785.360**	**28.785.360**
89.547.300	40.428.060	12.945.100	12.945.100	0		19.985.360	19.985.360
41.362.300	15.369.200	1.497.000	1.497.000	0		8.800.000	8.800.000
		0		0		0	
5.972.000		8.044.829	8.044.829	10.992.300	10.992.300	0	
48.079.100	**0**	**6.132.450**	**6.132.450**	**9.269.433**	**9.269.433**	**73.527.600**	**73.527.600**
8.099.200		1.514.811	1.514.811	5.861.433	5.861.433	2.442.400	2.442.400

8.782.900		0		0		200.000	200.000
25.164.000		4.617.639	4.617.639	3.408.000	3.408.000	27.743.000	27.743.000
		0		0		0	
6.033.000		0		0		9.584.600	9.584.600
		0		0		33.557.600	33.557.600
		0		0		0	
55.049.100	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
7.890.800		0		0		0	
		0		0		0	
		0		0		0	
		0		0		0	
		0		0		0	
47.158.300		0		0		0	
293.386.000	**450.000**	**59.785.320**	**59.785.320**	**37.500.000**	**37.500.000**	**253.000.000**	**253.000.000**
5.436.000		0		0		0	
1.950.000	450.000	600.000	600.000	0		9.600.000	9.600.000
		350.000	350.000	0		11.100.000	11.100.000
286.000.000		56.500.000	56.500.000	37.500.000	37.500.000	232.100.000	232.100.000
		2.335.320	2.335.320	0		200.000	200.000
153.123.000	**16.975.276**	**17.202.742**	**17.202.742**	**10.800.000**	**10.800.000**	**66.000.000**	**66.000.000**
	9.200.000	0		0		0	
128.700.000		16.200.000	16.200.000	10.800.000	10.800.000	66.000.000	66.000.000
24.423.000	7.775.276	1.002.742	1.002.742	0		0	
87.527.840	**23.330.000**	**7.475.000**	**7.475.000**	**0**	**0**	**78.362.818**	**78.362.818**
16.475.040		0		0		0	
		0		0		8.686.768	8.686.768
		0		0		0	
5.385.000		0		0		0	
		0		0		0	
18.940.000	18.760.000	5.265.000	5.265.000	0		31.620.000	31.620.000
18.240.000	4.570.000	2.210.000	2.210.000	0		0	
16.487.800		0		0		0	
12.000.000		0		0		38.056.050	38.056.050
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
		0		0		0	
		0		0		0	
22.321.600	**248.082.910**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
22.321.600	216.087.910	0		0		0	
		0		0		0	
		0		0		0	
	31.995.000	0		0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
		0		0		0	
158.614.440	**48.787.990**	**34.447.250**	**34.447.250**	**5.754.240**	**5.754.240**	**166.596.500**	**166.596.500**
4.002.000		3.415.072	3.415.072	0		1.516.000	1.516.000
7.978.700		0		0		8.005.700	8.005.700
50.708.740	30.272.140	0		0		25.645.200	25.645.200
95.925.000	18.515.850	31.032.178	31.032.178	5.754.240	5.754.240	131.429.600	131.429.600
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

		0		0		0	
		0		0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
		0		0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
		0		0		0	
30.675.190.998	***0***	***859.394.745***	***859.394.745***	***3.605.725.123***	***3.605.725.123***	***7.918.235.900***	***7.918.235.900***
0	**0**	**120.021.659**	**120.021.659**	**551.974.440**	**551.974.440**	**0**	**0**
		120.021.659	120.021.659	551.974.440	551.974.440	0	
15.928.100	**0**	**37.404.330**	**37.404.330**	**41.215.420**	**41.215.420**	**34.637.800**	**34.637.800**
		0		0		0	
		0		0		0	
15.928.100		37.404.330	37.404.330	41.215.420	41.215.420	34.637.800	34.637.800
		0		0		0	
49.800.000	**0**	**5.000.000**	**5.000.000**	**94.335.990**	**94.335.990**	**29.145.000**	**29.145.000**
		0		84.335.990	84.335.990	9.445.000	9.445.000
49.800.000		5.000.000	5.000.000	10.000.000	10.000.000	19.700.000	19.700.000
		0		0		0	
1.134.000	**0**	**0**	**0**	**243.345.925**	**243.345.925**	**190.408.000**	**190.408.000**
		0		0		0	
		0		3.045.925	3.045.925	0	
		0		0		0	
		0		240.300.000	240.300.000	190.408.000	190.408.000
		0		0		0	
1.134.000		0		0		0	
306.217.200	**0**	**88.422.856**	**88.422.856**	**1.188.963.168**	**1.188.963.168**	**872.569.240**	**872.569.240**
9.701.400		13.955.200	13.955.200	16.896.600	16.896.600	65.366.040	65.366.040
		10.400.000	10.400.000	3.600.000	3.600.000	0	
103.576.000		0		0		0	
		0		0		0	
35.640.000		11.057.400	11.057.400	136.149.000	136.149.000	0	
		0		148.206.000	148.206.000	68.251.000	68.251.000
		0		550.674.000	550.674.000	0	
157.299.800		53.010.256	53.010.256	333.437.568	333.437.568	738.952.200	738.952.200
2.250.000	**0**	**6.790.000**	**6.790.000**	**49.650.000**	**49.650.000**	**1.950.000**	**1.950.000**
		0		0		0	
2.250.000		6.790.000	6.790.000	24.800.000	24.800.000	1.950.000	1.950.000
		0		24.850.000	24.850.000	0	
		0		0		0	
200.030.000	**0**	**18.662.600**	**18.662.600**	**490.035.000**	**490.035.000**	**60.000.000**	**60.000.000**
110.030.000		18.662.600	18.662.600	490.035.000	490.035.000	0	
90.000.000		0		0		60.000.000	60.000.000
		0		0		0	
		0		0		0	
		0		0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
		0		0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
		0		0		0	

		0		0		0	
450.000.000	**0**	**0**	**0**	**44.550.000**	**44.550.000**	**450.000.000**	**450.000.000**
		0		0		0	
		0		0		0	
450.000.000		0		0		450.000.000	450.000.000
		0		0		0	
		0		44.550.000	44.550.000	0	
		0		0		0	
		0		0		0	
		0		0		0	
87.600.000	**0**	**44.830.000**	**44.830.000**	**0**	**0**	**29.860.000**	**29.860.000**
87.600.000		0		0		0	
		14.970.000	14.970.000	0		0	
		29.860.000	29.860.000	0		29.860.000	29.860.000
		0		0		0	
29.317.181.540	**0**	**538.263.300**	**538.263.300**	**869.921.320**	**869.921.320**	**6.249.665.860**	**6.249.665.860**
26.243.033.400		0		0		4.078.235.460	4.078.235.460
348.203.440		19.393.300	19.393.300	0		0	
		0		70.560.000	70.560.000	184.760.000	184.760.000
2.725.944.700		518.870.000	518.870.000	799.361.320	799.361.320	1.986.670.400	1.986.670.400
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
		0		0		0	
245.050.158	**0**	**0**	**0**	**31.733.860**	**31.733.860**	**0**	**0**
245.050.158		0		13.320.000	13.320.000	0	
		0		16.913.860	16.913.860	0	
		0		1.500.000	1.500.000	0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
		0		0		0	

Trung tâm NSH và VSMT NT			BQLDA ĐTXD CT NN&PTNT		Trung tâm Giống NN	
Tổng số	Nguồn NSNN Ngân sách trong nước	Phí được khấu trừ để lại	Tổng số	Nguồn NSNN Ngân sách trong nước	Tổng số	Nguồn NSNN Ngân sách trong nước
30	31	32	33	34	33	34
4.826.006.911	**4.814.142.500**	**11.864.411**	**30.599.990.847**	**30.599.990.847**	**6.159.771.590**	**6.159.771.590**
1.624.864.411	***1.613.000.000***	***11.864.411***	***0***	***0***	***0***	***0***
838.975.790	**838.975.790**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
838.975.790	838.975.790		0		0	
55.964.400	**55.964.400**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
55.964.400	55.964.400		0		0	
55.670.702	**44.700.000**	**10.970.702**	**0**	**0**	**0**	**0**
35.760.000	35.760.000		0		0	
10.970.702		10.970.702	0		0	
0			0		0	
8.940.000	8.940.000		0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
0			0		0	
60.000.000	**60.000.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
60.000.000	60.000.000		0		0	
219.114.000	**219.114.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
163.662.666	163.662.666		0		0	
28.056.447	28.056.447		0		0	
18.704.296	18.704.296		0		0	
8.690.591	8.690.591		0		0	
173.869.110	**173.869.110**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
173.869.110	173.869.110		0		0	
0			0		0	
16.437.731	**16.437.731**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
9.307.399	9.307.399		0		0	
5.433.750	5.433.750		0		0	
0			0		0	
1.696.582	1.696.582		0		0	
18.661.903	**17.768.194**	**893.709**	**0**	**0**	**0**	**0**
15.617.203	14.723.494	893.709	0		0	
0			0		0	
0			0		0	
3.044.700	3.044.700		0		0	
11.320.503	**11.320.503**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
1.544.503	1.544.503		0		0	

0			0		0	
4.776.000	4.776.000		0		0	
5.000.000	5.000.000		0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
77.850.000	**77.850.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
77.850.000	77.850.000		0		0	
0			0		0	
50.895.600	**50.895.600**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
33.600.000	33.600.000		0		0	
17.295.600	17.295.600		0		0	
32.648.000	**32.648.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
32.648.000	32.648.000		0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
0			0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
13.456.672	**13.456.672**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
13.456.672	13.456.672		0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

0			0		0	
0			0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
3.201.142.500	***3.201.142.500***	***0***	***30.599.990.847***	***30.599.990.847***	***6.159.771.590***	***6.159.771.590***
22.086.000	**22.086.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
22.086.000	22.086.000		0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0			0		0	
16.860.300	**16.860.300**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
4.840.300	4.840.300		0		0	
9.980.000	9.980.000		0		0	
2.040.000	2.040.000		0		0	
608.852.000	**608.852.000**	**0**	**0**	**0**	**35.820.000**	**35.820.000**
0			0		0	
2.207.000	2.207.000		0		0	
0			0		0	
606.645.000	606.645.000		0		35.820.000	35.820.000
0			0		0	
0			0		0	
548.238.200	**548.238.200**	**0**	**0**	**0**	**96.530.000**	**96.530.000**
101.153.200	101.153.200		0		22.980.000	22.980.000
0			0		12.200.000	12.200.000
0			0		0	
0			0		0	
13.481.100	13.481.100		0		0	
63.600.000	63.600.000		0		0	
0			0		0	
370.003.900	370.003.900		0		61.350.000	61.350.000
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**4.800.000**	**4.800.000**
0			0		0	
0			0		4.800.000	4.800.000
0			0		0	
0			0		0	
353.900.000	**353.900.000**	**0**	**0**	**0**	**113.000.000**	**113.000.000**
0			0		0	
0			0		0	
0			0		113.000.000	113.000.000
0			0		0	
353.900.000	353.900.000		0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	

0			0		0	
438.007.000	**438.007.000**	**0**	**30.599.990.847**	**30.599.990.847**	**660.911.590**	**660.911.590**
0			0		0	
0			0		0	
0			0		382.609.000	382.609.000
0			0		0	
0			0		0	
0			30.599.990.847	30.599.990.847	0	
0			0		0	
438.007.000	438.007.000		0		278.302.590	278.302.590
291.759.000	**291.759.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
172.099.000	172.099.000		0		0	
89.800.000	89.800.000		0		0	
29.860.000	29.860.000		0		0	
0			0		0	
911.887.000	**911.887.000**	**0**	**0**	**0**	**5.248.710.000**	**5.248.710.000**
710.682.200	710.682.200		0		1.493.152.500	1.493.152.500
9.812.800	9.812.800		0		0	
0			0		3.486.177.500	3.486.177.500
191.392.000	191.392.000		0		269.380.000	269.380.000
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	
9.553.000	**9.553.000**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
9.553.000	9.553.000		0		0	
0			0		0	
0			0		0	
0	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
0			0		0	